

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 31 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái.

Bà Đoàn Thị Diệu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Quỳnh P - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐ-HSST ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đoàn Văn B** - SN: 1965; Giới tính: Nam; Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Đoàn Văn L - Đã chết; Họ tên mẹ: Vũ Thị L - Đã chết; Gia đình có 07 anh em. Bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị M - SN: 1968; Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/3/2019 TAND tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Chứa mại dâm” đến ngày 14/5/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30/6/2022 đến ngày 06/7/2022 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Trực Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Quách Thị P, sinh 1974. (vắng mặt)

Anh Phạm Văn M, sinh năm 1966. (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn B kinh doanh nhà nghỉ “Hung Hữu” ở thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Ngày 20/6/2022, Quách Thị P đến nhà nghỉ “Hung Hữu” thuê phòng ở dài ngày để hàng ngày đi bán mật ong. Quá trình ở tại nhà nghỉ, B biết P đang độc thân (chồng P đã chết) nên rủ P nếu có khách đến mua dâm sẽ giới thiệu cho P, P đồng ý. P và B thỏa thuận với nhau nếu có khách đến mua dâm tại nhà nghỉ sẽ thu từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng/1 người/1 lượt và P sẽ phải trả cho B 50.000 đồng/1 người/1 lượt tiền thuê phòng nghỉ để phục vụ việc bán dâm, số tiền còn lại P được hưởng. Sau đó, B có nói cho Phạm Văn M (là bạn của B) biết về việc P bán dâm tại nhà nghỉ “Hung Hữu”. Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 30/6/2022 do có nhu cầu quan hệ tình dục, M đi đến nhà nghỉ “Hung Hữu” với mục đích mua dâm với P. Đến nhà nghỉ gặp B, M nói: “P đâu...” ý muốn quan hệ tình dục với P. Do biết P đi giao hàng cho khách từ sáng sớm nên B nói với M: “Nó đang đi có việc, anh đợi tý”. Sau đó, B lấy điện thoại gọi cho P nói “Về đi có khách đấy”, P hiểu ý B gọi về để bán dâm và đồng ý về luôn. M liền đưa cho B 250.000 đồng tiền để mua dâm rồi đi lên phòng 103 ở tầng 2 nhà nghỉ “Hung Hữu” đợi P. Một lúc sau thấy P về, B nói “Khách đang ở phòng 103 đợi”. P lên phòng 103 gặp M đang ngồi trên giường và hỏi: “Anh trả em bao nhiêu” thì M nói “Anh đưa cho ông B rồi”. Sau đó, P đi tắm rồi lên giường quan hệ tình dục với M. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi P và M đang quan hệ tình dục với nhau thì Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang.

Xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Quách Thị P: 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng số phiên bản dựng CPH2251-11-C32, phiên bản nhân 4.14.186, phiên bản phần cứng CPH2251-11.

- Thu giữ của Đoàn Văn B: 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, số IMEI1: 354190101117902, số IMEI2: 354190101117910 và số tiền 400.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

- Số tiền 400.000 đồng của Đoàn Văn B trong đó 250.000 đồng là tiền M đưa cho B để mua dâm với P (là tiền chiếm hưởng trái pháp luật), chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh chờ xử lý. Số tiền còn lại 150.000 đồng là tiền của B, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho chị M (là vợ của B) theo đề nghị của B. - 01 (một) điện thoại OPPO, vỏ màu đen, số phiên bản dựng CPH2251-11 C32, phiên bản nhân 4.14.186+, phiên bản phần cứng CPH2251-11 của Quách Thị P và 01 (một) điện thoại Nokia vỏ màu đen, số IMEI1: 354190101117902, số IMEI2: 354190101117910 của Đoàn Văn B là phương tiện liên lạc các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh chờ xử lý.

Đối với Nguyễn Thị M (là vợ của B) là người cùng sở hữu nhà nghỉ “Hung Hữu”. Tuy nhiên, chị M chủ yếu làm nông nghiệp và giao lại nhà nghỉ cho B trực tiếp trông coi quản lý. Ngày 30/6/2022, bà M không biết việc B môi giới để P bán dâm với M tại nhà nghỉ nên không phạm tội.

Đối với hành vi bán dâm của Quách Thị P và hành vi mua dâm của Phạm Văn M ngày 30/6/2022. Công an huyện Trục Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Thị P theo khoản 1, Điều 25 và đối với Phạm Văn M theo khoản 1, Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Văn B theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn B phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 327, điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000 đồng của Đoàn Văn B là tiền chiếm hưởng trái pháp luật đã được nộp tại kho bạc số tài khoản 3949090426560000, Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại OPPO, vỏ màu đen của Quách Thị P và 01 (một) điện thoại Nokia vỏ màu đen của Đoàn Văn B là phương tiện liên lạc các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tại biên bản giao vật chứng số 04/THA ngày 18/10/2022.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/6/2022 Đoàn Văn B có hành vi bố trí sắp xếp cho Quách Thị P là người thuê lưu trú tại nhà nghỉ của mình ở thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định bán dâm cho Phạm Văn M, để thu lời bất chính số tiền 250.000 đồng thì bị Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh và là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội mà nhà nước nghiêm cấm. Hành vi cho Quách Thị P thuê phòng để thực hiện việc bán dâm để thu lời bất chính của Đoàn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS, như cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Đoàn Văn B đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, chứa mại dâm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo có thời gian tham gia Quân đội, làm nghĩa vụ Quốc tế nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tái phạm được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000 đồng của Đoàn Văn B là tiền chiếm hưởng trái pháp luật đã được nộp tại kho bạc số tài khoản 3949090426560000, Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại OPPO, vỏ màu đen của Quách Thị P và 01 (một) điện thoại Nokia vỏ màu đen của Đoàn Văn B là phương tiện liên lạc các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tại biên bản giao vật chứng số 04/THA ngày 18/10/2022.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn B phạm tội “Chứa mại dâm”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 327, điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Đoàn Văn B 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 30 tháng 6 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 250.000 đồng của Đoàn Văn B là tiền chiếm hưởng trái pháp luật đã được nộp tại kho bạc số tài khoản 3949090426560000, Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại OPPO, vỏ màu đen của Quách Thị P và 01 (một) điện thoại Nokia vỏ màu đen của Đoàn Văn B là phương tiện liên lạc các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tại biên bản giao vật chứng số 04/THA ngày 18/10/2022.

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đoàn Văn B phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã/phường/thị trấn (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh